

Số: 28 /2020/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 30 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách
trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2693/TTr-SGTVT ngày 17/8/2020 về việc ban hành Quyết định quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Nghệ An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cụ thể về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Phương tiện trung chuyển hành khách;
- b) Lái xe trung chuyển hành khách;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định về hoạt động trung chuyển hành khách

1. Về phương tiện

- a) Xe ô tô sử dụng để vận tải trung chuyển hành khách phải có phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” và được dán cố định phía bên phải mặt trong kính trước của xe;





b) Phải thực hiện niêm yết đầy đủ các thông tin trên xe quy định tại khoản 2, Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

c) Xe trung chuyển phải lắp thiết bị giám sát hành trình đảm bảo các điều kiện theo quy định.

2. Về lái xe

Người điều khiển xe trung chuyển hành khách phải đáp ứng các quy định tại Điều 58 và Điều 60 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

3. Phạm vi và thời gian hoạt động

a) Phạm vi hoạt động: Trên địa bàn thành phố Vinh: có bán kính tối đa không quá 20 km, tính từ trung tâm các bến xe, các điểm dừng đón, trả khách được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Trên địa bàn các huyện và thị xã: có bán kính tối đa không quá 30 km, tính từ trung tâm các bến xe, các điểm dừng đón, trả khách được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận;

b) Xe trung chuyển hành khách hoạt động trên địa bàn 24/24 giờ phù hợp thời gian theo phương án kinh doanh đã được Sở Giao thông vận tải chấp thuận.

4. Quản lý sử dụng, cấp, cấp lại và thu hồi phù hiệu xe trung chuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 của Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Giao thông vận tải

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện quy định này;

Chủ trì, tổ chức quản lý hoạt động xe trung chuyển theo quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan;

Kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Công an tỉnh

Kiểm tra và xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan tổ chức quản lý hoạt động của xe trung chuyển trên địa bàn. Chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh Nghệ An

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện nghiêm các nội dung của quy định.

5. Các đơn vị kinh doanh vận tải

Thực hiện đầy đủ các quy định tại quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, chưa phù hợp, yêu cầu Sở Giao thông vận tải tổng hợp đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì yêu cầu Sở Giao thông vận tải tổng hợp đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó chánh văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để cập nhật CSDL);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, CN (H.Tuấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh